

I. ĐỌC HIỂU (3.0 điểm)

Đọc văn bản sau đây và trả lời các câu hỏi từ Câu 1 đến Câu 4

Ngày xưa, có một vị vua cai trị cả một vương quốc rộng lớn. Một ngày nọ, ông quyết định vi hành đến những vùng đất xa xôi nhất của đất nước. Khi trở về cung điện, ông phàn nàn rằng chân ông rất đau. Điều này cũng hoàn toàn dễ hiểu, bởi đây là lần đầu tiên ông thực hiện một chuyến đi dài như vậy, trong khi đó, những con đường ông đi qua đều gập ghềnh, sỏi đá. Bực mình vì bị những con nhurc mỗi hành hạ, ông ra lệnh cho tất cả các con đường trong vương quốc phải được bao phủ bằng da súc vật. Tất nhiên đây là một mệnh lệnh rất khó thực hiện và tốn kém cả về sức người, sức của nhưng vẫn không ai dám khuyên can nhà vua.

Thế rồi cuối cùng, một người hầu khôn ngoan đã dũng cảm đứng ra ngăn cản nhà vua. Anh ta nói:

– Tại sao quốc vương lại có thể tiêu tốn ngân khố một cách vô ích như vậy ạ? Tại sao Người không cắt những miếng da bò êm ái phủ quanh đôi chân trần của mình?

Như vậy, không những chân Người sẽ không còn bị đau khi đi qua những con đường gập ghềnh sỏi đá nữa mà cả vương quốc cũng sẽ tiết kiệm được rất nhiều thời gian, công sức, của cải!

Nhà vua rất ngạc nhiên trước lời đề nghị lạ lùng của người hầu, nhưng rồi sau đó ông cũng đã đồng ý. Vậy là đôi giày đầu tiên trong lịch sử đã ra đời.

Đôi khi trong cuộc sống, chúng ta không cần bắt cả thế giới phải thay đổi theo mình, điều chúng ta cần, đơn giản chỉ là thay đổi tầm nhìn và cách suy nghĩ của bản thân mà thôi.

(Hạt giống tâm hồn, trithucvn.net)

Câu 1: Phương thức biểu đạt chính của văn bản trên là gì?

Câu 2: Anh (chị) hãy đặt nhan đề cho văn bản.

Câu 3: Theo anh (chị), tại sao Nhà vua rất ngạc nhiên trước lời đề nghị lạ lùng của người hầu?

Câu 4: Anh (chị) có đồng ý rằng mỗi người chúng ta “không cần bắt thế giới phải thay đổi theo mình” không? Vì sao?

II. LÀM VĂN (7.0 điểm)

Câu 1 (2.0 điểm):

Từ nội dung văn bản ở phần Đọc hiểu, anh /chị hãy viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ về sự cần thiết của việc “thay đổi tầm nhìn và cách suy nghĩ của bản thân” để đạt đến thành công trong cuộc sống.

Câu 2 (5.0đ)

Có ý kiến cho rằng: Với giọng thơ tâm tình ngọt ngào, tha thiết và nghệ thuật biểu hiện giàu tính dân tộc thì dù viết về vấn đề gì, thơ Tố Hữu vẫn luôn dễ đi vào lòng người.

Anh, chị hãy làm sáng tỏ ý kiến trên qua đoạn thơ sau:

- Mình về mình có nhớ ta
Mười lăm năm ấy thiết tha mặn nồng.
Mình về mình có nhớ không
Nhìn cây nhớ núi, nhìn sông nhớ nguồn?
- Tiếng ai tha thiết bên cồn
Bâng khuâng trong dạ, bồn chồn bước đi
Áo chàm đưa buổi phân li
Cầm tay nhau biết nói gì hôm nay...

(Trích *Việt Bắc* – Tố Hữu, Ngữ văn 12 Tập 1, NXB GD, 2010, Tr 109)

Hết

Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm

ĐÁP ÁN – THANG ĐIỂM
(Gồm 03 trang)

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC – HIỂU	3,0
	1.	Phương thức biểu đạt chính: Phương thức biểu đạt Tự sự	0,5
	2.	Nhan đề có thể đặt khác nhau nhưng cần bám vào nội dung văn bản. Một số gợi ý: Đừng thay đổi thế giới, Sự ra đời của chiếc giày, Hãy thay đổi bản thân.....	0,5
	3.	Nhà vua rất ngạc nhiên trước lời đề nghị của người hầu vâng: - Trước đó không ai dám góp ý vì sợ nhà vua sẽ trách mắng - Lời đề nghị của anh hầu đi ngược lại những điều nhà vua yêu cầu mọi người cần làm.	0,5 0,5
	4.	Thí sinh nêu ý kiến của mình dựa trên sự lí giải phù hợp, thuyết phục. Có thể theo hướng: - Đồng ý với quan điểm vì thế giới rộng lớn, bao la nên cá nhân chúng ta không bao giờ có thể thay đổi cục diện. Chúng ta chỉ là “hạt cát” giữa “sa mạc” bao la nên không thể dùng sức mạnh của mình để cải biến xã hội. - Không đồng ý vì xã hội chỉ thay đổi nếu mỗi cá nhân ra sức đề dựng xây, cố gắng xoay chuyển. Cả cộng đồng cùng thay đổi thì cuộc sống xã hội cũng sẽ chuyển biến theo.	1,0
II		LÀM VĂN	7,0
	1.	Trình bày suy nghĩ về vai trò của việc “ thay đổi tầm nhìn và cách suy nghĩ của bản thân” để đạt đến thành công trong cuộc sống.	2.0
		a. <i>Đảm bảo yêu cầu về hình thức đoạn văn:</i> Thí sinh có thể trình bày đoạn văn theo cách diễn dịch, quy nạp, tổng – phân – hợp, móc xích hoặc song hành.	0,25
		b. <i>Xác định đúng vấn đề cần nghị luận:</i> vai trò của thay đổi tầm nhìn, cách suy nghĩ của mỗi người	0,25
		c. <i>Triển khai vấn đề nghị luận:</i> Thí sinh lựa chọn các thao tác lập luận phù hợp để triển khai vấn đề theo nhiều cách nhưng cần phải làm rõ vấn đề nghị luận . Có thể theo một vài gợi ý: - <i>Thay đổi tầm nhìn và cách suy nghĩ của bản thân</i> là thay đổi cách nhìn nhận, đánh giá về sự việc, con người của mỗi cá nhân trong những thời điểm khác nhau. - Trong mọi hoàn cảnh, chúng ta cần có tầm nhìn bao quát, nghĩ rộng hơn, suy nghĩ sâu hơn, luôn có thái độ tích cực, lạc quan để giải quyết mọi tình huống một cách thấu đáo. - Đừng chỉ chìm đắm trong lối suy nghĩ tiêu cực, thất vọng vì những điều diễn ra không như mong muốn. Thay vào đó, hãy nhìn những trở ngại đó là thách thức cần phải vượt qua bằng mọi cách. Người có suy nghĩ tích cực thì cơ hội thành công trong cuộc sống sẽ cao hơn đồng nghĩa với việc tạo dựng được những thành quả từ chính sức lực, trí tuệ, lối sống của mình.	1,0

	- Phê phán những người bảo thủ, không chịu thay đổi để thích nghi, dễ rơi vào những suy nghĩ tiêu cực và dẫn đến những hành động lệch lạc. - Nhận thức sâu sắc về ý nghĩa to lớn của việc cần phải thay đổi tầm nhìn và cách suy nghĩ. Từ đó tích cực phấn đấu rèn luyện trong học tập, trong cuộc sống, bồi dưỡng lòng tự tin, ý thức tự chủ, cố gắng thay đổi chính mình trước khi nghĩ đến việc thay đổi người khác và thế giới.	
	<i>d. Chính tả, dùng từ, đặt câu:</i> Đảm bảo chính tả, ngữ nghĩa, ngữ pháp tiếng Việt.	0,25
	<i>e. Sáng tạo:</i> Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ	0,25
2.	Phân tích tính dân tộc trong đoạn thơ của bài thơ “ Việt Bắc” – Tố Hữu.	5,0
	<i>a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận:</i> Mở bài giới thiệu được vấn đề, Thân bài triển khai được vấn đề, Kết bài khái quát được vấn đề.	0,25
	<i>b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận:</i> Phân tích đoạn thơ để làm rõ ý kiến	0,25
	<i>c. Triển khai vấn đề nghị luận:</i> Vận dụng tốt các thao tác lập luận; kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng.	0,25
2.1	Giới thiệu khái quát về tác giả, tác phẩm và vấn đề cần nghị luận: - Tố Hữu, một trong những lá cờ đầu của nền thơ ca cách mạng Việt Nam. Thơ Tố Hữu gắn bó chặt chẽ với các chặng đường Cách mạng: gian khổ mà hào hùng, vẻ vang của dân tộc. - <i>Việt Bắc</i> là một trong những thành tựu xuất sắc, kết tinh vẻ đẹp hồn thơ và phong cách nghệ thuật của Tố Hữu. - Bài thơ không chỉ chứa đựng nội dung sâu sắc mà còn có giọng thơ tâm tình ngọt ngào, tha thiết cùng nghệ thuật biểu hiện giàu tính dân tộc, tạo nên một sức hấp dẫn rất riêng. Điều này được thể hiện rõ nét ở 8 câu thơ đầu tiên của thi phẩm.	0,5
2.2	Giải thích ý kiến - Giọng thơ tâm tình ngọt ngào, tha thiết là giọng thủ thi tâm tình; giọng của tình thương mến; đầm ấm, réo rắt, ngân nga, sâu lắng. - Nghệ thuật biểu hiện giàu tính dân tộc là những hình thức nghệ thuật có gắn bó mật thiết với nghệ thuật truyền thống của dân tộc từ thể thơ, ngôn ngữ, giọng điệu... - Ý kiến nêu lên hai đặc điểm nổi bật trong phong cách sáng tác thơ Tố Hữu.	0,25
2.3	Phân tích hai đoạn thơ để làm rõ nhận định	
	<i>a. Bốn câu đầu là lời wớm hỏi của người dân Việt Bắc:</i> - Hai câu hỏi được lấy đi, lấy lại "Mình về mình có nhớ ta?", "Mình về mình có nhớ không?" cho thấy một niềm day dứt khôn nguôi của kẻ ở. Hỏi và nhắc đến "mười lăm năm ấy" là quãng thời gian kháng chiến gian khổ, chiến khu Việt Bắc đã cuu mang, đùm bọc, chở che cho cán bộ, là căn cứ địa vững chắc của cách mạng. Hình ảnh "Nhìn cây nhớ núi, nhìn sông nhớ nguồn" ngầm gợi đạo lí thủy chung, truyền thống ân nghĩa. Đây không phải là những câu hỏi thông thường mà là lời của tình sâu nghĩa nặng. - Nhịp thơ lục bát đều đặn, hài hoà tạo nên âm hưởng da diết, lắng sâu, xoáy vào lòng người đi.	1,25
	<i>b. Bốn câu sau là nỗi niềm, tâm trạng của người cán bộ kháng chiến về xuôi:</i> - Trước nỗi niềm của kẻ ở, người đi im lặng trong trạng thái trữ tình sâu lắng để tri âm "tiếng ai" ngân nga, đồng vọng trong lòng mình. Sự hô ứng	1,25

	ngôn từ ("thiết tha"- "tha thiết") đã tạo nên mạch ngầm đồng vọng của tiếng nói tri âm. Hình ảnh "cầm tay nhau" hàm chứa nhiều cảm xúc. - Những từ láy "bâng khuâng", "bồn chồn" đặt trong nhịp chẵn 4/4 và sự đối xứng của hình ảnh thơ "bâng khuâng trong dạ, bồn chồn bước đi", diễn tả cảm xúc day dứt trong lòng người đi. - Nhịp chẵn lục bát đang đều đặn 2/2/2, 4/4 bỗng đổi thành 3/3/2 ở câu cuối đoạn thơ "Cầm tay nhau biết nói gì hôm nay..." rất phù hợp với việc diễn tả sự bối rối trong lòng người. - Kết cấu đối đáp, cách xưng hô mình - ta khiến cho cuộc chia tay giữa Việt Bắc và những người cán bộ kháng chiến giống như cuộc chia tay của một đôi bạn tình có nhiều gắn bó sâu sắc, lưu luyến bịn rịn không nỡ rời xa. - Ngôn ngữ quen thuộc, hình ảnh thơ gần gũi, lối diễn đạt dung dị khiến cho lời thơ như những lời thủ thỉ, tâm tình. Cách gieo vần, ngắt nhịp, hài thanh hài hoà tạo nên nhạc điệu ngân nga, réo rắt, da diết, lắng sâu.	
2.4	Đánh giá - Bài thơ nói chung, đoạn thơ nói riêng viết về một sự kiện chính trị có ý nghĩa trọng đại, viết về nghĩa tình cách mạng nhưng với giọng thơ tâm tình ngọt ngào và nghệ thuật biểu hiện giàu tính dân tộc đã làm cho nó không hề khô khan mà ngược lại rất dễ đi vào lòng người, khơi dậy nhiều rung động sâu sắc cho độc giả. Cũng chính nhờ đặc điểm này mà Việt Bắc không chỉ là một bản hùng ca tráng lệ, nó còn là một bản tình ca tha thiết, sâu lắng, ngọt ngào. - Giọng thơ tâm tình ngọt ngào, tha thiết và nghệ thuật biểu hiện giàu tính dân tộc là đặc điểm nổi bật trong phong cách nghệ thuật thơ Tố Hữu. Nó không chỉ là giọng điệu riêng của thơ ông mà còn góp phần làm nên sức hấp dẫn đặc biệt cho loại thơ trữ tình chính trị.	<i>0,5</i>
	<i>d. Chính tả, dùng từ, đặt câu:</i> Đảm bảo chính tả, ngữ nghĩa, ngữ pháp tiếng Việt.	<i>0,25</i>
	<i>e. Sáng tạo:</i> Có cách diễn đạt mới mẻ, thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận.	<i>0,25</i>
	TỔNG ĐIỂM: 10,0	